

Số: 03/BC-BKTXH

Tuần Giáo, ngày 21 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO THẨM TRA

Về việc Điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật, tổng mức đầu tư xây dựng Công trình: Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban KT-XH thẩm tra Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 13/01/2022 của UBND huyện về việc đề nghị đề Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến về việc “Điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật, tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo”, Ban KTXH có ý kiến sau:

1. Việc điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật, tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo là cần thiết, phù hợp với thực tế và thực hiện đúng các văn bản quy định hiện hành (Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Quyết định 1183/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Phê duyệt đơn giá bình quân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên).

2. Ban KT-XH nhất trí với đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình, Ban đề nghị HĐND huyện chấp thuận việc điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật, tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo với những nội dung sau:

2.1. Lý do điều chỉnh:

Công trình Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo và công trình Nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo được đầu tư xây dựng nằm trong khu vực đất rừng sản xuất tại Tiểu khu 626, khoảnh 9 với tổng diện tích 3,4ha, trong đó: Diện tích đất xây dựng công trình Nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo là 2,63ha; Diện tích đất xây dựng công trình Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo là 0,77ha.

Trong quá trình thực hiện khảo sát, thu thập tài liệu liên quan đến diện tích rừng nêu trên thì toàn bộ đều là đất rừng sản xuất.

Khi dự án được phê duyệt, Ban QLDA các công trình phối hợp với các bên liên quan: Sở Nông nghiệp, Chi cục Lâm nghiệp.... thẩm định đánh giá các diện tích rừng nêu trên để thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang để xây dựng công trình. Chi cục Kiểm Lâm đánh giá trong khuôn viên khu đất để xây dựng công trình Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo có diện tích 0,17ha được xác định là trạng thái rừng tự nhiên (Trên diện tích đất rừng trồng đã giao). Nếu thi công công trình theo đúng phương án thiết kế được phê duyệt thì phải trình Thủ tướng chính phủ phê duyệt cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng 0,17ha từ rừng tự nhiên sang đất để xây dựng công trình. Và quy trình thủ tục để trình phê duyệt chuyển đổi mất nhiều thời gian và khó khả thi, dẫn đến không đồng bộ tiến độ với công trình Nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo.

Các hạng mục Trạm bơm số 1 và Đường quản lý nằm trong phạm vi 0,17ha nêu trên. Để công trình được triển khai đúng theo kế hoạch đề ra và không ảnh hưởng đến rừng tự nhiên thì việc điều chỉnh thay đổi vị trí xây dựng một số hạng mục của công trình là việc rất cần thiết và cấp bách.

2.2. Nội dung điều chỉnh, bổ sung.

a. Phần cấp nước:

- Thay đổi vị trí, thiết kế cửa thu nước + trạm bơm số 1 lên phía thượng lưu suối cách vị trí cũ khoảng 100m.
- Thay đổi vị trí đặt trạm bơm số 2 về hướng trung tâm thị trấn Tuần Giáo cách vị trí cũ khoảng 200m.
- Thay đổi hướng tuyến ống bơm cấp nước từ trạm bơm lên nhà máy rác phù hợp với vị trí mới của các trạm bơm.
- Đường quản lý: Cắt bỏ đoạn cuối tuyến khoảng 100m do chuyển vị trí cửa thu nước + trạm bơm số 1.

b. Phần điện: Thay đổi hướng tuyến đường dây 0,4kV xuống trạm bơm số 1 và số 2.

c. Chi phí đền bù GPMB.

- Bổ sung chi phí tư vấn gói thầu rà soát, xác định diện tích rừng và lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng.
- Bổ sung chi phí Phương án nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích.

2.3. Tổng mức đầu tư:

2.3.1. Tổng mức đầu tư đã phê duyệt: 4.500.000.000 đồng.

2.3.2. Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 5.000.000.000 đồng.

Trong đó.

| | | |
|----------------------------------|---------------|------|
| - Chi phí xây dựng | 3.345.756.949 | đồng |
| - Chi phí thiết bị | 546.913.000 | đồng |
| - Chi phí quản lý dự án | 77.326.992 | đồng |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | 307.162.935 | đồng |

| | | |
|---|-------------|------|
| - Chi phí khác | 38.700.418 | đồng |
| - Chi phí đền bù GPMB | 553.349.802 | đồng |
| + Chi phí cắm mốc GPMB, trích đo bản đồ, lập hồ sơ địa chính | 64.417.996 | đồng |
| + Chi phí tổ chức thực hiện, đền bù GPMB | 200.000.000 | đồng |
| + Chi phí tư vấn rà soát, xác định diện tích rừng ... | 95.881.806 | đồng |
| + Chi phí nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích | 193.050.000 | đồng |
| - Chi phí dự phòng | 230.789.905 | đồng |

2.4. Nguồn vốn:

Kinh phí xây dựng cho việc điều chỉnh, bổ sung được sử dụng từ nguồn kinh phí đã phê duyệt cho dự án là **4.500** triệu đồng và bổ sung từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương (do huyện quản lý) là **500** triệu đồng

Trên đây là Báo cáo thẩm tra Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 13/01/2022 của UBND huyện về việc đề nghị đề Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến về việc “Điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật, tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng nhà máy xử lý rác thải huyện Tuần Giáo”; Ban KTXH trình TT HĐND huyện khóa XXI xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Lưu: VT, Ban KT-XH.

TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
KT TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Đặng Thị Nga